

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN
SỐ 23/CV.GMX-2021
V/v: CBTT về tài liệu họp ĐHĐCĐ
thường niên 2021**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
-----o0o-----**

Phú Mỹ, Ngày 08 Tháng 04 năm 2021

Kính Gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân
2. Mã Chứng Khóan : GMX
3. Địa chỉ trụ sở chính : Khu phố Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – Thị xã Phú Mỹ - Tỉnh BRVT
4. Điện thoại: 02543.893150 Fax: 02543.894168
5. Người thực hiện công bố thông tin : Lưu Thị Mai
6. Nội dung của thông tin công bố :
 - 6.1 Báo cáo của Ban điều hành
 - 6.2 Dự toán công trình Nhà máy Gạch tại huyện Châu Đức – tỉnh BRVT
 - 6.3 Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ phục vụ dự án “nhà máy gạch, ngói tại Châu Đức”
 - 6.4 Dự thảo sửa đổi: Điều lệ công ty, quy chế quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của ban kiểm soát.
 - 6.5 Tờ trình Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021.
 - 6.6 Báo cáo thường niên 2020

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: www.myxuan-vt.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu:
-

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Lưu Thị Mai



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN
GẠCH NGÓI GỐM XD MỸ XUÂN
-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
----- o0o -----

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2021

Kính thưa Quý cổ đông.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc Công Ty tôi xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, định hướng mục tiêu và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và quyết định.

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

I. Đánh giá chung.

Bước vào thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020, thị trường có nhiều biến động do dịch Covid 19, nhiều DN cùng ngành gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, sức mua của thị trường suy giảm nghiêm trọng, sản lượng tồn kho lớn do cung vượt cầu và cạnh tranh khốc liệt về giá bán, nhiều DN có hoạt động nhưng không có hiệu quả và nhiều DN đã phải ngưng hoạt động.

Nhận định được những khó khăn, ngay từ đầu năm ban Tổng giám đốc đã chủ động đưa ra các biện pháp tháo gỡ cùng với nỗ lực và quyết tâm của toàn thể CB.CNV đã đoàn kết, đổi mới, sáng tạo trong lao động SXKD, cùng với sự hỗ trợ hợp tác kinh doanh tích cực từ hệ thống bán hàng, vì vậy Công Ty đã vượt qua khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2020, các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với kế hoạch và so với cùng kỳ.

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		SO SÀNH	
			2020	2019	2020	KH	2019		
1	Tổng doanh thu	Ng.Đồng	245.048.320	271.087.822	264.729.423	108%	98%		
2	Sản lượng sản xuất	V. QTC	96.023.820	103.740.049	94.664.672	99%	91%		
3	Sản lượng tiêu thụ	V. QTC	97.935.853	106.349.202	99.561.906	102%	94%		
4	Lợi nhuận sau thuế	Ng.Đồng	22.507.905	24.581.932	27.062.201	120%	110%		

II. Đánh giá quá trình hoạt động năm 2020.

1. Đối với ban Tổng giám đốc.

Thực hiện theo đúng chức năng và thẩm quyền của mình trong việc chỉ đạo, điều hành các hoạt động SXKD hàng ngày của Công Ty theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội



đồng cổ đông. Chỉ đạo quyết liệt các bộ phận thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ SXKD để hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đã xây dựng.

2. Công tác tổ chức nhân sự.

Người lao động là đối tượng được Công Ty quan tâm hàng đầu, nhân sự có đến thời điểm 31/12/2020 là 365 lao động, trong năm đã duy trì việc làm, thu nhập ổn định và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động theo đúng quy định. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2019 là 11.278.786 Đồng/tháng, năm 2020 là 11.617.398 Đồng/tháng tăng 103%.

3. Công tác tổ chức điều hành sản xuất.

Tập trung nâng cao năng xuất lao động, chất lượng sản phẩm thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa vào tất cả các công đoạn, đây được coi là các giải pháp thiết thực để giảm chi phí trong hoạt động.

Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất hàng tháng để triển khai thực hiện sản xuất theo cầu của thị trường, không để thiếu sản phẩm, Xây dựng và khoán định mức nhân công, gắn tiền lương, tiền thưởng vào các công đoạn sản xuất để tăng năng xuất lao động.

Duy trì kiểm tra đánh giá chất lượng SP các công đoạn sản xuất, đẩy mạnh công tác thiết kế mẫu sản phẩm mới và kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm để nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Công tác tổ chức điều hành kinh doanh.

Tập trung nguồn lực cho công tác phát triển thị trường trong nước và nước ngoài, xây dựng và chăm sóc tốt kênh phân phối bán hàng các khu vực đây là cầu nối giữa nhà SX với người tiêu dùng trong việc giới thiệu và bán hàng nhằm củng cố và phát triển theo chiều rộng để gia tăng độ phủ thị trường, từng bước chiếm lĩnh thị trường và dẫn đầu thị trường về tiêu thụ sản phẩm.

Tổng số hệ thống bán hàng đã ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm năm 2020 với Công Ty là 210 Hệ thống. Doanh thu bán hàng trong năm thông qua hệ thống chiếm trên 95%.

Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công Ty tới người tiêu dùng thông qua các hoạt động quảng cáo như làm biển quảng cáo ngoài trời, kệ mẫu trưng bày sản phẩm tại các hệ thống bán hàng các khu vực.

Thực hiện tốt việc thu hồi công nợ để tái sử dụng nguồn vốn trong hoạt động SXKD, công nợ tồn đến ngày 31/12/2020 còn 1,129Tỷ/ 291,202 Tỷ doanh thu bán hàng, không để phát sinh công nợ khó đòi, công nợ mất khả năng thanh toán trong năm 2020.

5. Công tác tài chính tín dụng.

Công tác bán hàng và thu tiền sau bán hàng tương đối tốt, vì vậy dòng tiền quay vòng phục vụ cho các hoạt động SXKD hàng ngày của Công Ty không gặp khó khăn về tài chính.

Hạn chế sử dụng nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng để giảm chi phí tài chính, đến thời điểm 31/12/2020 nợ Ngân hàng đầu tư không / 18 Tỷ hạn mức, nợ ngân hàng ngoại thương 4,041Tỷ / 35 Tỷ hạn mức.

6. Công tác đầu tư phát triển.



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị, công nghệ mới theo hướng tự động hóa đã mang lại hiệu quả cao, các trang thiết bị đầu tư đã đáp ứng nhu cầu đổi mới trong hoạt động SXKD để tăng năng xuất lao động, ổn định chất lượng SP và giảm được chi phí, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công Ty.

Stt	Nội Dung Công Việc	Kế Hoạch	Thực Hiện
	Sửa chữa, XD và ĐT mới	36.595.200	18.462.632
I	Sửa chữa	2.424.000	1.215.494
II	Đầu tư tại nhà máy Châu Đức	12.000.000	Chưa thực hiện
II	Xây dựng và ĐT mới tại GMX	22.171.200	17.247.138
1	Gía trị đầu tư hoàn thành		5.470.065
2	Gía trị đầu tư dở dang		11.777.073

7. Quyền lợi của nhà đầu tư và trách nhiệm với nhà nước.

Ngày 28/05/2020 Công Ty đã thanh toán 10% cổ tức còn lại của năm 2019 cho cổ đông theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT. Ngày 03/12/2020 tạm ứng 10% cổ tức đợt 1 của năm 2020 cho nhà đầu tư. Đối với nhà nước đã thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế theo quy định, đến ngày 31/12/2020 Công Ty không nợ các khoản thuế phải nộp theo quy định đối với nhà nước.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

I. Nhận định tình hình.

Thị trường năm 2021 dự báo sẽ tiếp tục khó khăn do đại dịch Covid còn kéo dài, lượng hàng tồn kho cuối năm của các đối thủ lớn do cuối năm 2020 cung vượt cầu. Vì vậy những tháng đầu năm 2021 sản lượng tiêu thụ, giá bán sản phẩm, doanh thu, lợi nhuận có thể bị giảm.

II. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021.

Stt	KHOẢN MỤC	ĐVT	THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH	SO SÁNH
			2020	2021	2021/ 2020
I	Tổng doanh thu	Ng.Đồng	264.729.423	250.726.510	95%
II	Sản lượng TP sản xuất	V. QTC	94.664.672	91.437.085	97%
III	Sản lượng tiêu thụ	V. QTC	99.561.906	92.711.282	93%
IV	Lợi nhuận sau thuế	Ng.Đồng	27.062.201	25.624.000	95%



ISO 9001:2015

BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

III. Kế hoạch sửa chữa và đầu tư phát triển.

Đơn vị : Ngàn Đồng

Stt	Nội Dung Công Việc	ĐVT	Khối Lượng	Đơn Giá	Thành Tiền
A	Sửa chữa nhà xưởng				1.250.000
1	Sửa lò nung hầm sấy DC1	Hệ	1	800.000	800.000
2	Nền sân, nhà xưởng, mương thoát	Hệ	1	300.000	300.000
3	Các công việc sửa chữa khác				150.000
B	Xây dựng và đầu tư mới				11.298.000
1	Dự án Châu Đức				
	+ Nhà điều hành mở	Cái	1	300.000	300.000
	+ Làm đường mở sét và nhà máy	Hệ	1	3.500.000	3.500.000
2	Nối dài nhà bao che DC3	M2	1.200	750	900.000
3	Thay mái nhà xưởng DC2	M2	864	750	648.000
4	Xe cuốc 1,2 M3	Cái	1	1.500.000	1.500.000
5	Xe xúc Komatsu 2,5 m3	Cái	1	1.300.000	1.300.000
6	Xe ben chở đất nghiền	Cái	1	1.300.000	1.300.000
7	Xe nâng 3,5 T	Cái	1	350.000	350.000
8	Máy phay CNC + Máy cắt dây	Hệ	1	900.000	900.000
9	Máy ép cường độ gạch	Cái	1	100.000	100.000
10	Các hạn mục khác				500.000
	Tổng Cộng (A + B)				12.548.000

IV. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục đầu tư đổi mới MMTB, công nghệ, cơ giới hóa và phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực hiện có về công nghệ, MMTB trong các công đoạn SXKD, duy trì việc làm và thu nhập ổn định để giữ chân người lao động.

Nâng cao năng xuất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa vào các công đoạn đây được coi là những yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

Tập trung SX các sản phẩm chủ lực đang có lợi thế trên thị trường theo hướng triển khai quy mô SX trọng tâm, tạo lợi thế về giá bán đối với sản phẩm cùng loại so với các đối thủ cũng như chiếm lĩnh được thị trường, sự tin tưởng của các nhà phân phối và an tâm của người tiêu dùng

2. Mục tiêu của Công Ty.



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

Kiểm soát chặt chẽ các chi phí SXKD theo kế hoạch. Tập trung mọi nguồn lực phân đầu hoàn thành hai chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch SXKD đã xây dựng.

3. Công tác quản trị và điều hành

Cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, nâng cao trình độ chuyên môn và tiếp cận các công nghệ mới và đồng thời nâng cao vai trò chủ động cho các Phòng ban, Xưởng sản xuất trong việc kiểm soát tình hình trong điều hành.

Hiệu quả hoạt động của Công Ty phải gắn liền với trách nhiệm của từng thành viên trong ban điều hành, thông qua việc giao các chỉ tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh như sản lượng sản xuất, tỷ lệ thu hồi, chất lượng sản phẩm, doanh thu bán hàng và thu hồi công nợ.

Theo dõi sát diễn biến của thị trường, kịp thời cập nhật tình hình để có những định hướng, quyết sách phù hợp trong bán hàng nhằm phát huy tối đa vị thế thương hiệu để thực hiện tốt mục tiêu trong sản xuất kinh doanh.

4. Công tác quản lý.

Duy trì vận hành và liên tục cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2015 ở tất cả các Phòng ban, Xưởng sản xuất, hoạt động SXKD phải an toàn, hiệu quả và năng suất, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, các giải pháp đã xây dựng để có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn, cơ cấu SX nhóm sản phẩm để đáp ứng theo nhu cầu của thị trường.

5. Trong sản xuất, kỹ thuật và công nghệ.

Thực thi hiệu quả 05 trọng tâm trong sản xuất : (1) Kiểm soát sản lượng, trọng lượng và năng suất. (2) Tiết kiệm giảm chi phí. (3) Kiểm soát giảm thời gian ngừng máy. (4) Tiết kiệm điện và nhiên liệu. (5) Tăng tỷ lệ thu hồi và giảm phế phẩm.

Thực hiện điều hành sản xuất sản phẩm theo nhu cầu của thị trường, duy trì thực hiện các ứng dụng quản lý ISO một cách nghiêm túc, chặt chẽ và phát huy hết khả năng của người lao động để nâng cao hiệu quả trong SXKD.

Tổ chức và duy trì phong trào thi đua phân đầu hoàn thành kế hoạch, phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật để tăng năng xuất lao động, chất lượng sản phẩm, nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành đúng quy trình kỹ thuật.

6. Công tác tổ chức kinh doanh.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tiếp thị tìm kiếm thêm khách hàng mới trong nước và xuất khẩu, tăng cường hoạt động chăm sóc khách hàng, chú trọng thu thập và phân tích thông tin về xu hướng thị trường và đối thủ cạnh tranh để có các chính sách phù hợp và hiệu quả, linh hoạt trong việc đàm phán giá bán để đảm bảo tiêu thụ được sản phẩm nhưng không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận đã xây dựng.

Thường xuyên theo dõi tình hình công nợ bán hàng, qua đó xác định chiến lược bán hàng đối với từng khách hàng để đưa ra các biện pháp thu tiền sau bán hàng, giảm tối đa công nợ tồn, công nợ khó đòi, công nợ rủi ro mất khả năng thanh toán.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

Tổ chức tốt khâu dịch vụ lưu chuyên hàng hóa phải đảm bảo giao hàng đúng thời gian, đúng cam kết để giữ vững uy tín với khách hàng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hệ thống trong quá trình cung cấp sản phẩm đến người tiêu dùng.

Kết hợp cùng các bộ phận liên quan xử lý kịp thời các khiếu nại của KH một cách thỏa mãn nhất và đưa ra các biện pháp khắc phục phòng ngừa cho thời gian tiếp theo.

V. KẾT LUẬN.

Trên đây là nội dung báo cáo các hoạt động SXKD của ban TGD trong năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2021, Những kết quả đạt được trong năm 2020 đã tạo điều kiện thuận lợi và động lực lớn cho Mỹ Xuân phấn đấu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

Các giải pháp SXKD trong năm 2021 của Mỹ Xuân là tập trung hướng tới những mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, nhằm củng cố và phát huy những giá trị cốt lõi trên nền tảng nội lực vững chắc mà Mỹ Xuân đã xây dựng trong nhiều năm qua.

Trong thời gian tới, Mỹ Xuân tiếp tục tập trung vào việc đầu tư chiều sâu cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD, với sự hậu thuẫn của HĐQT. Ban Tổng giám đốc cùng tập thể Cán bộ công nhân viên toàn Công Ty ra sức củng cố xây dựng để phát huy những thành quả trong sản xuất kinh doanh, không ngừng đổi mới xây dựng văn hóa Công Ty thành một tập thể đoàn kết, tập trung trí tuệ tập thể để đổi mới và phát triển, xây dựng thương hiệu **MYXUAN - VT** ngày càng vững mạnh, bền vững với khẩu hiệu : “ **Đoàn Kết – Đổi Mới – Sáng Tạo – Hiệu Quả** ”

Cuối cùng thay mặt Ban tổng giám đốc tôi xin kính chúc các thành viên Hội đồng quản trị, các Quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công, chúc đại hội thường niên của Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân thành công tốt đẹp.

Xin trân thành cảm ơn!

Phú Mỹ : Ngày 05 Tháng 04 Năm 2021
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN SƠN



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

BÁO CÁO CỦA HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN
Tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2021

Kính thưa Quý cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin được báo cáo tới Quý cổ đông kết quả hoạt động, công tác quản trị năm 2020 và kế hoạch định hướng chiến lược phát triển năm 2021 như sau :

Danh sách Hội đồng quản trị.

Stt	Họ Và Tên	Chức Vụ	Ghi Chú
1	Lưu Ngọc Thanh	Chủ Tịch	
2	Dư Quốc Trung	Thành Viên	
3	Ngô Thành Cương	Thành Viên	
4	Phan Hoàng An	Thành Viên	
5	Nguyễn Văn Sơn	Thành Viên	

Phần thứ nhất : Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2020

I. Đánh giá hoạt động chung của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công Ty và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Giám sát, chỉ đạo hoạt động điều hành của Công Ty, của Tổng Giám Đốc. Phối hợp với Ban tổng giám đốc để đưa ra những giải pháp quyết liệt, thiết thực, đồng bộ tập trung giải quyết những vấn đề có ảnh hưởng lớn tới sự phát triển Công Ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công công việc cụ thể theo từng lĩnh vực hoạt động để chỉ đạo giám sát các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm đưa ra các Nghị quyết, đồng thời giám sát, chỉ đạo và đôn đốc Công Ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo từng lĩnh vực được phân công.

Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm túc và xác định phương hướng lãnh đạo nhằm đề ra các biện pháp, giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược phát triển Công Ty. Phối hợp tốt với Ban kiểm soát giám sát nhằm duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Công Ty theo đúng quy định pháp luật và điều lệ Công Ty.

II. Tóm tắt lĩnh vực hoạt động.

1. Kết quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2020 Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT, đồng thời thay mặt các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp với Ban điều hành để nghe báo cáo tình hình hoạt động SXKD hàng tháng để có những ý kiến tư vấn và chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp.



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng Chi đạo và giám sát Ban điều hành tổ chức thực hiện kế hoạch theo nghị quyết ĐHĐCĐ. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ được phân công có nhiều cố gắng để hoàn thành chức trách nhiệm vụ của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công Ty và người lao động.

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên được phân công như sau :

Stt	Họ Và Tên	Chức Vụ	Lĩnh Vực Theo Dõi Giám Sát
1	Luu Ngọc Thanh	CT.HĐQT	Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, Triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT, Tổ chức việc thông qua quyết định của HĐQT, Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT trong lĩnh vực tổ chức nhân sự, hoạch định chiến lược phát triển Công Ty, Chủ tọa các cuộc họp đại hội đồng cổ đông
2	Dư Quốc Trung	Thành Viên	Chi đạo giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐQT liên quan đến hoạt động đầu tư phát triển dự án mới. Công tác chuẩn bị và đầu tư dự án Nhà Máy Gạch Ngói Cao Cấp Mỹ Xuân, dự án mỏ sét xã Suối Rao - Châu Đức.
3	Ngô Thành Cường	Thành Viên	Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT liên quan đến các hoạt động kinh doanh, giải pháp về thị trường trong nước và xuất khẩu. Giám sát việc thực hiện xúc tiến thương mại xây dựng thương hiệu, quản trị rủi ro trong kinh doanh
4	Phan Hoàng An	Thành Viên	Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT liên quan đến các hoạt động và thực hiện quy chế tiền lương, tiền thưởng, các chính sách liên quan đến người LĐ công tác tài chính trong đầu tư phát triển DN.
5	Nguyễn Văn Sơn	Thành Viên	Tổng giám đốc là người đại diện pháp luật Công Ty, Chi đạo và giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT liên quan đến các hoạt động điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công Ty, Công tác tổ chức nhân sự theo thẩm quyền của ban điều hành, Công tác tài chính tín dụng, Giám sát việc xây dựng và thực hiện các quy định, các định mức kinh tế kỹ thuật do Công Ty ban hành



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị.

Stt	Họ Và Tên	Chức Vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ Lệ	Lý do không tham dự
1	Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch	26/04/2019	11/11	100%	
2	Dur Quốc Trung	Thành viên	26/04/2019	11/11	100%	
3	Ngô Thành Cương	Thành viên	26/04/2019	11/11	100%	
4	Phan Hoàng An	Thành viên	26/04/2019	11/11	100%	
5	Nguyễn Văn Sơn	Thành viên	26/04/2019	11/11	100%	

Hội đồng quản trị tiến hành họp định kỳ để xem xét các hoạt động của Công Ty ban hành các Nghị quyết cần thiết phục vụ cho hoạt động của Công Ty. Các quyết nghị quan trọng đã được thông qua như sau :

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ/HĐQT/2020	17/01/2020	<p>- Thông qua kết quả kinh doanh quý 4 năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:</p> <p>+ Doanh thu : 72.201.751.259 đồng + Lợi nhuận : 6.998.382.766 đồng</p> <p>-Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020: + Doanh thu : 245.048.320.653 đồng + Lợi nhuận : 22.507.905.368 đồng</p> <p>-Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020: + NM gạch châu đức : 1.500.000.000 đồng + Mỏ sét châu đức : 10.500.000.000 đồng + Tại NM mỹ xuân : 22.765.200.000 đồng</p> <p>-Giao Tổng giám đốc thương thảo và ký hợp đồng kinh tế đối với công ty ký với người nội bộ và người có liên quan (04 công ty) + Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân + Công ty TNHH đầu tư và thương mại Đại hữu + Công ty Cổ phần Đầu tư Tân Quang Cường – Bình Thuận + Công ty Cổ phần Xây dựng gia thi</p>



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

ISO 9001:2015

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
2	02/NQ/HĐQT/2020	26/02/2020	<p>- Thống nhất thời gian họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 như sau :</p> <ul style="list-style-type: none">+ Thời gian họp : 24/04/2020+ Địa điểm họp : Hội trường công ty+ Địa chỉ : Khu phố Suối nhum, Phường hắc dịch, TX Phú mỹ, Tỉnh Bà rịa Vũng tàu.
3	03/NQ/HĐQT/2020	01/04/2020	<p>- Thống nhất thông qua việc hoãn thời gian họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 như sau :</p> <p>1. Hoãn tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 24/04/2020 như đã công bố theo Thông báo số 09/CV-GMX-2020.</p> <p>Lý do : Do tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp Covid-19 đang diễn biến phức tạp và thực hiện chỉ thị của Thủ Tướng Chính Phủ, UBND Tỉnh BRVT dừng các hoạt động hội họp, các sự kiện tập trung trên 20 người trong một phòng để phòng chống dịch Covid-19.</p> <p>2. Huỷ bỏ danh sách cổ đông đã chốt vào ngày 20/03/2020 để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p> <p>3. Thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ tổ chức khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố hết dịch bệnh nhưng không trễ hơn ngày 30/06/2020.</p>
4	04/NQ/HĐQT/2020	17/04/2020	<p>- Thông qua kết quả SXKD quý 1 năm 2020 với các chỉ tiêu sau :</p> <ul style="list-style-type: none">+ Doanh thu : 51.404.726.681 đồng+ Lợi nhuận : 4.066.721.289 đồng <p>- Thống nhất tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2019</p> <ul style="list-style-type: none">+ Mức chia : 10% Vốn điều lệ+ Thời gian chi trả : Ngày 28/05/2020 <p>- Thống nhất thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau :</p>



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			+ Thời gian họp : 29/05/2020 + Địa điểm họp : Hội trường công ty + Địa chỉ : Khu phố Suối nhum – Phường hắc dịch – Thị xã phú mỹ - Tỉnh Bà rịa vũng tàu.
5	05/NQ/HĐQT/2020	18/05/2020	- Thông qua tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 29 tháng 5 năm 2020
6	06/NQ/HĐQT/2020	12/06/2020	Thông nhất thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 như sau : Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất việt Là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trong kỳ kế toán năm 2020.
7	07/NQ/HĐQT/2020	17/07/2020	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 2 với các chỉ tiêu sau : + Doanh thu : 75.532.049.375 VND + Lợi nhuận sau thu: 8.312.503.565 VND Thông qua chủ trương về việc mua thêm diện tích đất tại mỏ sét và đất xây dựng nhà máy dự án Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ xuân - Châu Đức. + Đất mỏ sét : 2,6549 Ha + Đất xây dựng nhà máy : 3,2530 Ha Thông qua chủ trương về việc bán hai khu đất của Công Ty mua nhưng không sử dụng để thu hồi vốn và đầu tư mua thêm đất dự án Nhà máy gạch ngói cao cấp Mỹ xuân - Châu Đức + Diện tích đất khu vực đường vào nhà máy: 1.594 m ² + Diện tích đất khu vực bên mỏ sét Mỹ Xuân : 8.256 m ² Thông qua về việc chấp thuận các giao dịch của Công ty với người liên quan (sau đây gọi chung là “Giao dịch có liên quan”) với giá trị mỗi giao dịch hoặc tổng giá trị các giao dịch có liên quan nhỏ hơn 35 % tổng tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất; với điều kiện là các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, các điều khoản của giao dịch



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			không bắt lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.
8	09/NQ/HĐQT/2020	22/09/2020	<p>Thông qua giá trị chuyển nhượng dự án mỏ sét Xã Suối Rao- Huyện Châu Đức giữa công ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân và Công ty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh Tỉnh BRVT . + Giá trị chưa bao gồm thuế : 10.000.000.000 VNĐ</p> <p>Thông qua giá trị chuyển nhượng dự án Nhà Máy Gạch Cao Cấp Mỹ Xuân – Châu Đức giữa công ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân và Công ty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh Tỉnh BRVT . + Giá trị chưa bao gồm thuế : 17.759.863.413 VNĐ</p> <p>Thông qua giá trị chuyển nhượng lại phần vốn góp của Công Ty TNHH Phú Mỹ Xuân vào công ty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh. + Giá trị chưa bao gồm thuế : 3.500.000.000 VNĐ</p>
9	10/NQ/HĐQT/2020	24/09/2020	<p>Thông qua việc ký kết hợp đồng chuyển nhượng dự án mỏ sét Xã Suối Rao- Huyện Châu Đức giữa công ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân và Công ty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh Tỉnh BRVT . + Hợp đồng số 27/2020/HĐCN ngày 24/09/2020 + Giá trị chưa bao gồm thuế GTGT : 10.000.000.000 VNĐ</p> <p>Thông qua việc ký kết hợp đồng chuyển nhượng dự án Nhà Máy Gạch Cao Cấp Mỹ Xuân – Châu Đức giữa công ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân và Công ty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh Tỉnh BRVT . + Hợp đồng số 28/2020/HĐCN ngày 24/09/2020 + Giá trị chưa bao gồm thuế GTGT : 17.759.863.413 VNĐ</p> <p>Thông qua việc ký kết hợp đồng chuyển nhượng lại phần vốn góp của Công Ty TNHH Phú Mỹ Xuân vào công ty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh. + Hợp đồng số 25/2020/HĐCNV ngày 24/09/2020 + Giá trị chưa bao gồm thuế GTGT : 3.500.000.000 VNĐ</p>



TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
10	11/HĐQT/2020	19/10/2020	Thông qua kết quả kinh doanh quý 3 với các chỉ tiêu sau : + Doanh thu : 69.094.866.790 VND + Lợi nhuận sau thuế: 7.657.949.753 VND Thống nhất tạm ứng cổ tức đợt 1 của năm 2020 + Mức chia : 10% vốn điều lệ + Thời gian chi trả: Ngày 03 /12/ 2020

3. Thực hiện các nội dung nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát hỗ trợ triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/05/2020. Cụ thể như sau :

3.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

Stt	Khoản Mục	ĐVT	Kế Hoạch	Thực Hiện	%
1	DT bán hàng & Dịch vụ	Ng.Đồng	245.048.320	264.729.423	108%
2	Lợi nhuận sau thuế	Ng.Đồng	22.507.905	27.062.201	120%

3.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

Ngày 17/04/2020 Hội đồng quản trị tổ chức họp và ban hành Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT/2020 về việc thống nhất chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 còn lại cho cổ đông bằng tiền mặt là 10%/VĐL. Đã thực hiện chi trả vào ngày 28/05/2020.

3.3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

Căn cứ nghị quyết về việc chia cổ tức năm 2020 là 25%/VĐL. Ngày 19/10/2020 Hội đồng quản trị đã họp và ban hành Nghị quyết số 11/NQ.HĐQT/2020 về việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 là 10% /vốn điều lệ. Đã thanh toán vào ngày 03/12/2020..

3.4. Công tác giám sát đầu tư phát triển năm 2020.

Stt	Nội Dung Công Việc	Kế Hoạch	Thực Hiện
	Sửa chữa, XD và ĐT mới	36.595.200	18.462.632
I	Sửa chữa	2.424.000	1.215.494
II	Đầu tư tại nhà máy Châu Đức	12.000.000	Chưa thực hiện



1	Đầu tư làm đường mở sét	10.500.000	
2	Xây Tường bao nhà máy	1.500.000	
III	Xây dựng và ĐT mới tại GMX	22.171.200	17.247.138
1	Giá trị đầu tư hoàn thành		5.470.065
2	Giá trị đầu tư dở dang		11.777.073

3.5. Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám Đốc tiến hành chi trả thù lao hàng tháng cho Hội đồng quản trị và BKS theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau.

Mức thù lao của Hội đồng quản trị

Chức Danh	Mức Thù Lao Người/Năm	Số Lượng	Tổng Năm
Chủ tịch HĐQT	144.000.000	1	144.000.000
Thành viên HĐQT	96.000.000	4	384.000.000
TỔNG CỘNG		5	528.000.000

Mức thù lao của Ban kiểm soát và thư ký Công Ty .

Chức Danh	Mức Thù Lao Người/Năm	Số Lượng	Tổng Năm
Trưởng BKS	84.000.000	1	84.000.000
Thành viên BKS	72.000.000	2	144.000.000
Thư ký	24.000.000	1	24.000.000
TỔNG CỘNG		4	252.000.000

Tổng mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký : 780.000.000 Đồng/Năm

3.6. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

Trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS, Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm Toán - Tư Vấn Đất Việt, địa chỉ số 02 Huỳnh Khương Ninh, Phường Da Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, số giấy CN ĐKHN kiểm toán số 0484-2013-037-1 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

III. Kết quả giám sát Tổng giám đốc, các thành viên trong Ban tổng giám đốc.



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

Hội đồng quản trị đánh giá cao Tổng giám đốc điều hành và các thành viên trong Ban Tổng giám đốc có đầy đủ phẩm chất, trình độ, năng lực và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công Ty.

Tổng giám đốc đã điều hành hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban tổng giám đốc, phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền và trách nhiệm rõ ràng, chủ trì các buổi họp giao ban định kỳ và đột xuất của ban điều hành nhằm mục đích bám sát những công việc đang tiến hành để chỉ đạo và đưa ra những giải pháp kịp trong điều hành .

Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt với Ban tổng giám đốc Công Ty để chỉ đạo hỗ trợ kịp thời hàng tháng trong các cuộc họp giao ban một cách thiết thực hiệu quả trong quá trình SXKD đầu tư phát triển. Đặc biệt duy trì tốt đoàn kết nội bộ trong ban điều hành tập trung trí tuệ tập thể cùng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh .

Năm 2020 Công Ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của nghị quyết ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành SXKD trong năm của Ban Tổng giám đốc, các hoạt động của ban Tổng giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công Ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

Phần thứ hai : Định hướng và nhiệm vụ năm 2021

1. Đánh giá chung.

Kế hoạch SXKD năm 2021 của Công Ty xây dựng trên cơ sở phù hợp với các nguồn lực hiện có, tình hình thị trường và phân tích các rủi ro tiềm ẩn không thể lường trước hết những biến động lớn về tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu do dịch Covid 19 còn kéo dài, trong trường hợp nhất thiết phải điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo ĐHĐCĐ vào kỳ gần nhất .

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021.

Stt	Khoản Mục	ĐVT	Kế Hoạch 2021	Thực Hiện 2020	So Sánh 2021/2020
1	DT bán hàng & Dịch vụ	Ng.Đồng	250.726.510	264.729.423	95%
2	Lợi nhuận sau thuế	Ng.Đồng	25.624.000	27.062.201	95%

3. Định hướng của HĐQT năm 2021

Các thành viên HĐQT cần thường xuyên cập tin mới về kinh tế vĩ mô, sự thay đổi của kỹ thuật công nghệ trong ngành sản xuất VLXD , công tác xuất nhập khẩu, đầu tư phát triển doanh nghiệp để chỉ đạo hỗ trợ và giám sát ban điều hành thực hiện kịp thời và hiệu quả.

3.1. Công tác đầu tư phát triển doanh nghiệp.

Tiếp tục đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ tự động hóa cao thay thế dần lao động đang sản xuất các sản phẩm trang trí số lượng lớn hiện đang sử dụng nhiều lao động trên các dây chuyền sản



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

xuất hiện có. Đầu tư thiết bị công nghệ chế biến nguyên liệu để tối đa hóa sử dụng nguồn nguyên liệu hiện có tại mỏ sét của Công Ty và các khu vực lân cận với chi phí thấp nhất và nâng cao chất lượng sản phẩm, tỷ lệ thu hồi sản phẩm đáp ứng kịp thời cho cuộc cạnh tranh gay gắt trên thị trường hiện nay và những năm tiếp theo.

Trong quý II phải thực hiện xong việc chuyển nhượng dự án nhà máy gạch ngói cao cấp tại Huyện Châu Đức từ Công Ty Cổ Phần Tân Thịnh Tỉnh BR-VT để có đủ cơ sở pháp lý tiến hành đầu tư các hạng mục theo kế hoạch chuyển dần hoạt động sản xuất từ Mỹ Xuân về Châu Đức. HĐQT sẽ chỉ đạo quyết liệt và giám sát tiến độ thực hiện nội dung này.

Đầu tư tốt hơn nữa cho công tác Marketing truyền thông xây dựng và quản trị thương hiệu trên nền tảng chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ và chất lượng nhân viên .

3.2. Công tác tổ chức nhân sự

Tiếp tục đầu tư vào yếu tố con người để Công Ty phát triển bền vững và lâu dài. Chú trọng công tác quy hoạch nhân sự Ban điều hành và thực hiện kế hoạch đào tạo cán bộ cấp chiến lược, đào tạo nâng cao kỹ năng quản trị Công Ty cho các cấp hiện có để phù hợp với mô hình hoạt động tại nhà máy Mỹ Xuân và cho dự án Châu Đức khi đi vào hoạt động.

Ổn định và đảm bảo đời sống người lao động được tăng lên. Tổ chức Đào tạo và đào tạo lại cho đội ngũ CBNV nhằm nâng cao kỹ thuật nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ điều hành SXKD dịch vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng dịch vụ khách hàng và công tác quản lý để xây dựng Công Ty theo hướng thân thiện và chuyên nghiệp.

3.3. Công tác điều hành.

Tiếp tục thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, an toàn, hiệu quả và thân thiện với môi trường.

+ Trong sản xuất : Tập trung sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, tiêu hao ít nguyên nhiên vật liệu. Đồng thời không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng để tăng doanh thu và lợi nhuận, điều chỉnh sản lượng sản xuất phù hợp với sản lượng tiêu thụ, không để hàng hóa tồn kho lớn để hạn chế tối đa các rủi ro như giảm giá bán do giảm chất lượng , phát sinh chi phí hàng tồn kho, hao hụt, bảo quản.

+ Trong kinh doanh : Phải duy trì và giữ vững hệ thống phân phối bán hàng. Thường xuyên cập nhật tình hình diễn biến của thị trường, của đối thủ để đề xuất các chính sách bán hàng phù hợp từng thời điểm. Xây dựng và phát triển thị trường theo hướng đa dạng, kiểm soát và thu hồi công nợ sau bán hàng để quay vòng vốn nhanh không để phát sinh công nợ mất khả năng thanh toán và giảm sử dụng vốn vay.

+ Công tác quản lý : Định hướng quản trị điều hành, tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện mọi biện pháp để tăng cường công tác quản lý sản xuất kinh doanh chặt chẽ và tiết kiệm chi phí hợp lý.

Kết Luận : Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động, năm 2021. Hội đồng quản trị hy vọng với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, sự điều hành quyết liệt của Ban Tổng giám đốc Công Ty, sự quyết tâm cao của tập thể CB.CNV.



ISO 9001:2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)
Địa chỉ : KP Suối Nhum – Phường Hắc Dịch – TX Phú Mỹ - Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) – 3876770 – 3839349 – 3893150 Fax: 0254 - 3894168
Email: myxuanvt06@yahoo.com Website: www.myxuan-vt.com.vn

Hội đồng quản trị tin tưởng Công Ty sẽ tiếp tục vượt qua mọi thách thức, khó khăn suy thoái kinh tế toàn cầu do dịch Covid - 19 để duy trì thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2021.

Chủ tịch HĐQT cùng các thành viên Hội đồng quản trị cam kết thực hiện tốt nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên với chức năng chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ hoạt động SXKD và đầu tư phát triển Công Ty trên tinh thần trách nhiệm cao, hiệu quả tốt nhất cho Công Ty và gia tăng giá trị cho các cổ đông

Thay mặt Hội đồng quản trị xin chúc Quý cổ đông mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành công, chúc đại hội thường niên Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân thành công tốt đẹp.

Xin trân thành cảm ơn!

Mỹ Xuân : Ngày 05 Tháng 04 Năm 2021

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

DƯ QUỐC TRUNG



ISO 9001 -2015

Mỹ Xuân, ngày __ tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Kính thưa các Quý cổ đông công ty !

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát đã ghi trong Điều lệ công ty.

Ban kiểm soát Công ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát trong năm 2020 như sau:

I/- Thành phần ban kiểm soát:

BKS gồm 3 thành viên đã được ĐHĐCĐ bầu ngày 26/4/2019 gồm:

1- Ông Hoàng Văn Thái	Trưởng Ban Kiểm Soát
2- Ông Phạm Văn Hậu	Thành viên Ban kiểm soát
3- Bà Phạm Thị Hương Duyên	Thành viên Ban kiểm soát

II/ Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 :

1. Trong nhiệm kỳ, chúng tôi đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong phạm vi chức năng quyền hạn của mình như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của công ty.
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định nội bộ của các bộ phận trong công ty.
- Tham gia kiểm kê tài sản, tiền vốn định kỳ 6 tháng và 12 tháng.
- Hàng quý tiến hành kiểm tra báo cáo tài chính công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính hàng quý và năm của công ty;
- Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo qui định của UBCK nhà nước.

- Qua kết quả làm việc, Ban kiểm soát đã thông báo lại với HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty những vấn đề còn thiếu sót, những kiến nghị cần cải tiến. Các đề xuất và kiến nghị đều được HĐQT, Ban Tổng giám đốc xem xét giải quyết theo phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.

** Các cuộc họp của BKS trong năm 2020 :*

- Ngày 14/01/2020 biên bản số 01/BKS/2020: Biên bản họp ban kiểm soát nội dung : Xem xét báo cáo tài chính quý 4 năm 2019; Xem xét danh sách các hợp đồng kinh tế

đối công ty ký với người nội bộ và người có liên quan; Các kiến nghị của Ban kiểm soát với HĐQT

- Ngày 16/04/2020 biên bản số 02/BKS/2020: Biên bản họp ban kiểm soát nội dung sau : Xem xét báo cáo tài chính quý 1 năm 2020; Xem xét các hợp đồng và việc thực hiện hợp đồng các công công ty liên quan

- Ngày 16/07/2020 biên bản số 03/BKS/2020: Biên bản họp ban kiểm soát nội dung sau : Xem xét báo cáo tài chính quý 2 năm 2020; Xem xét hoạt động của Hội Đồng Quản Trị; Các văn bản pháp lý có liên quan sau khi Công ty đã ban hành quy chế tài chính vào tháng 8/2019; Xem xét hoạt động sản xuất.

- Ngày 14/10/2020 biên bản số 04/BKS/2020: Biên bản họp ban kiểm soát nội dung sau : Xem xét báo cáo tài chính quý 3 năm 2020; Xem xét chi tiết khoản xử lý quyết định của Cục Thuế Tỉnh BRVT; Xem xét hoạt động của Hội Đồng Quản Trị - Ban Điều hành; Xem xét báo cáo của Phòng Kinh Doanh; Xem xét hoạt động của Phòng Kỹ thuật đầu tư và Xưởng sản xuất; Kiến nghị rút Ông Phạm Văn Hậu ra khỏi Ban Quản Lý Dự Án.

2/ Về Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020: Các vấn đề công ty đã thực hiện hoàn thành.

- Đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD mà ĐHĐCĐ đề ra;

- Thực hiện phân phối trích quỹ đúng tỷ lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra;

- Đàm phán và ký hợp đồng với công ty kiểm toán Vietland để kiểm toán năm 2020;

- Thực hiện hoàn thành : chia cổ tức bằng tiền mặt đợt 2/2019 với tỷ lệ 10%, tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2020 với tỷ lệ 10% vào ngày 03/12/2020 cho các cổ đông;

- Chăm lo tốt đời sống CB-CNV công ty giúp đẩy nhanh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm do ĐHĐCĐ giao cho.

3/ Tình hình hoạt động và tài chính của công ty:

a/ Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh :

ĐVT : ngàn đồng

Stt	Khoản mục	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện Năm 2020	SO SÁNH TH/KH	
				Giá trị	Tỷ lệ %
01	Tổng Doanh thu	245.048.320	264.729.442	19.681.122	108,03
02	Tổng chi phí	222.540.415	237.667.241	15.126.826	106,79
03	Lợi nhuận (sau thuế)	22.507.905	27.062.201	4.554.296	120,23

b/ Tình hình tài chính của công ty:

- Tình hình tài chính của công ty đến 31/12/2020 đã được thể hiện rõ ràng và chính xác trong báo cáo thường niên và báo cáo của Tổng Giám đốc công ty trình ĐHĐCĐ. Tình hình tài chính của công ty hiện nay là tốt đảm bảo cho việc thực hiện các hoạt động SXKD của công ty diễn ra bình thường.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám và các cán bộ quản lý:

- Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

- Ban kiểm soát nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận và tình hình trích lập các quỹ của công ty.

- Trong năm 2020 HĐQT, Ban tổng giám đốc đã chỉ đạo kịp thời, đưa ra các giải pháp phù hợp hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh từ đó làm tăng sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tăng sản lượng tiêu thụ, kiểm soát thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý từ đó giúp hoàn thành được kết quả SXKD của công ty.

III/ Kết luận Báo cáo hoạt động ban kiểm soát 2020:

- Ban kiểm soát khẳng định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2020 là hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định, chuẩn mực kế toán hiện hành, thông tư hướng dẫn của luật pháp nhà nước và các quy định của công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và bộ máy quản lý đã hoàn thành nhiệm vụ mà nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.

- Số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính năm 2020 đã thể hiện đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, chính xác, trung thực, hợp lý, khách quan phải ánh đúng tình hình tài sản và nguồn vốn của công ty tính tới thời điểm 31/12/2020.

- Trên đây là báo cáo về kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**

HOÀNG VĂN THÁI

TỜ TRÌNH BẢNG TỔNG DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY GẠCH NGÓI CAO CẤP MỸ XUÂN- CHÂU ĐỨC

Đơn: đồng

Khoản mục	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền		
			Trước thuế	Thuế VAT	Sau thuế
PHẦN A- NHÀ MÁY GẠCH NGÓI					
I	Gxd				
Chi phí xây dựng công trình chính, phụ trợ	L.1	Theo bảng tổng hợp chi phí XD	89,001,523,978	8,900,152,398	97,901,676,376
II	Gtb	Theo bảng tổng hợp chi phí TB	65,970,000,000	6,597,000,000	72,567,000,000
CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	Gqlda	(GXD + GTB)/trước VATx		-	
III	Gtv				34,325,000,000
CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	Gtv1	(GXD + GTB)/trước VATx	-	-	
Chi phí lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi	Gtv2	TT	90,909,091	9,090,909	100,000,000
Chi phí lập dự án khả thi	Gtv3	TT	204,545,455	20,454,545	225,000,000
Chi phí thiết kế cơ sở	Gtv4	TT	27,272,727	2,727,273	30,000,000
Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và TDT	Gtv5	TT	136,363,636	13,636,364	150,000,000
Chi phí thẩm định TKKTTC và tổng dự toán	Gtv6	TT	27,272,727	2,727,273	30,000,000
Chi phí ban QLDA	Gtv7	TT	1,363,636,364	136,363,636	1,500,000,000
Chi phí giám sát thi công XD	Gtv8	TT	-	-	
Chi phí đánh giá tác động môi trường	Gtv9	TT	72,727,273	7,272,727	80,000,000
Chi phí đào tạo	Gtv10	TT	181,818,182	18,181,818	200,000,000
Chi phí chạy thử thiết bị CBTH và sấy lò	Gtv11	TT	272,727,273	27,272,727	300,000,000
Chi phí nghiệm thu, bàn giao, quyết toán	Gtv12	TT	90,909,091	9,090,909	100,000,000
Chi phí khảo sát địa chất	Gtv13	TT	18,181,818	1,818,182	20,000,000
Chi phí xin cấp điện, nước	Gtv14	TT	45,454,545	4,545,455	50,000,000
Chi phí lập hồ sơ hoàn công, tổng quyết toán	Gtv15	TT	90,909,091	9,090,909	100,000,000
Chi phí hệ thống PCCC	Gtv16	TT	1,363,636,364	136,363,636	1,500,000,000

Khoản mục	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền		
			Trước thuế	Thuế VAT	Sau thuế
Xe ô tô con	Gtv17	TT	-	-	
Lãi vay trong thời gian xây dựng	Gtv18	TT	8.000.000.000	-	8.000.000.000
Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng (8,4 ha)	Gtv19	TT	13.340.000.000	-	13.340.000.000
Chi phí mua đất mở đường vào nhà máy	Gtv20	TT	2.363.636.364	236.363.636	2.600.000.000
Chi phí chuyển nhượng dự án		19,5 tỉ - (Gtv19 + Gtv4 + Gtv5)	6.000.000.000	-	6.000.000.000
CHI PHÍ DỰ PHÒNG	GDP	5%	7.727.272.727	772.727.273	8.500.000.000
Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	GDP1	(GXD+GTB+GQLDA+GTV+GK) x			
Chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá	GDP2				
TỔNG DỰ TOÁN (NHÀ MÁY)	Pa				213.293.676.376
PHẦN B- MỎ SÉT					
I	Chi phí xây dựng	Gxd			15.080.611.086
	Xây dựng đường		Bảng tính		
	Đền chóp		Bảng tính		
	Nhà điều hành mỏ				
II	Chi phí quản lý dự án	Gqlda			
III	Chi phí tư vấn đầu tư	Gtv	Gtv1 + Gtv2 + Gtv3		
	Chi phí khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Gtv1		190.758.326	209.834.159
	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Gtv2		294.460.273	323.906.300
V	Chi phí chuyển nhượng dự án	Gtv3		10.000.000.000	10.000.000.000
IV	Chi phí dự phòng	Gdp	Gdp1 + Gdp2		133.943.582
	Chi phí dự phòng phát sinh theo chi phí xd	Gdp1		113.647.345	125.012.080
	Chi phí dự phòng trượt giá	Gdp2		8.119.547	8.931.502
TỔNG DỰ TOÁN (MỎ SÉT)		Pb			26.107.704.858
TỔNG DỰ TOÁN DỰ ÁN			Pa + Pb		239.401.381.234

3

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ HẠNG MỤC
CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH NGÓI CAO CẤP MỸ XUÂN - CHÂU ĐỨC

ĐVT: đồng

STT	Khoản mục chi phí	ĐVT	SL	Giá trị dự toán		Thành tiền
				Trước thuế	Sau thuế	
	LÒ NUNG- HÀM SẤY			15,471,616,477	17,018,778,124	39,286,280,406
1	Lò nung - sấy phần xây dựng	hệ	2	11,415,909,004	12,557,499,905	25,114,999,809
2	Ray xe phà, ray ngoài lò	hệ	1	1,612,057,267	1,773,262,994	1,773,262,994
3	Khối xây xe goòng : 80 xe/1 lo	cái	160	18,161,509	19,977,660	3,196,425,601
4	Hầm sấy mini gạch	1 cặp	4	1,088,617,550	1,197,479,305	4,789,917,221
5	Hầm sấy mini ngói	1 cặp	3	1,336,871,146	1,470,558,260	4,411,674,781
	NHÀ XƯỞNG			33,350,049,881	36,685,054,869	36,685,054,869
6	Nhà bao che lò		1	4,485,688,414	4,934,257,255	4,934,257,255
7	Nhà chế biến tạo hình		1	748,764,344	823,640,778	823,640,778
8	Nhà phơi mộc, xếp goong		1	3,074,995,502	3,382,495,053	3,382,495,053
9	Nhà phơi mộc, sấy mi ni		1	3,203,841,076	3,524,225,183	3,524,225,183
10	Nhà phơi mộc, tạo hình TT		1	3,302,370,771	3,632,607,849	3,632,607,849
11	Nhà tạo hình sản phẩm		1	3,215,773,852	3,537,351,237	3,537,351,237
12	Nhà kho than 1		1	1,324,724,846	1,457,197,330	1,457,197,330
13	Nhà kho than 2		1	1,124,108,662	1,236,519,529	1,236,519,529
14	Nhà chứa đất		1	2,261,919,003	2,488,110,903	2,488,110,903
15	Nhà cơ khí		1	905,568,207	996,125,028	996,125,028
16	Nhà kho phụ gia		1	704,565,116	775,021,628	775,021,628
17	Kho vật tư- nhiên liệu		1	128,015,212	140,816,733	140,816,733
18	Nền sân Tpham		1	5,669,714,875	6,236,686,363	6,236,686,363
19	Nhà xưởng Hệ nghiền khô		1	3,200,000,000	3,520,000,000	3,520,000,000
	PHỤ TRỢ			8,472,554,734	9,319,810,207	9,319,810,207
20	Nhà thường trực		1	44,600,950	49,061,045	49,061,045
21	Nhà vệ sinh nhân công		1	197,318,780	217,050,657	217,050,657
22	Nhà văn phòng		1	1,859,104,399	2,045,014,839	2,045,014,839
23	Nhà sinh hoạt cộng đồng		1	1,748,129,840	1,922,942,824	1,922,942,824
24	Nhà ở công nhân+ điện		1	2,647,796,086	2,912,575,694	2,912,575,694
25	Nhà xe		1	220,092,994	242,102,294	242,102,294
26	Bể nước 500m3		1	1,104,892,220	1,215,381,442	1,215,381,442
27	Bể nước PCCC		1	650,619,466	715,681,412	715,681,412
	HẠ TẦNG			11,464,118,994	12,610,530,894	12,610,530,894
28	San nền		1	3,018,888,115	3,320,776,927	3,320,776,927
29	Công tường rào		1	1,417,024,377	1,558,726,814	1,558,726,814
30	Đường nội bộ		1	1,973,542,954	2,170,897,249	2,170,897,249
31	Hệ thống thoát nước		1	3,044,059,236	3,348,465,159	3,348,465,159

STT	Khoản mục chi phí	ĐVT	SL	Giá trị dự toán		Thành tiền
				Trước thuế	Sau thuế	
32	Móng trạm biến áp		1	87,344,306	96,078,737	96,078,737
33	Cây xanh		1	100,000,000	110,000,000	110,000,000
34	Đường vào nhà máy		1	592,753,650	652,029,015	652,029,015
35	Trạm cân		1	318,181,818	350,000,000	350,000,000
36	Điện nhà máy		1	912,324,539	1,003,556,993	1,003,556,993
TỔNG CỘNG				68,758,340,085	75,634,174,094	97,901,676,376

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ HẠNG MỤC

CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH NGÓI CAO CẤP MỸ XUÂN - CHÂU ĐỨC

ĐVT: 1000 đ

STT	CHI PHÍ	ĐVT	KL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
	PHẦN THIẾT BỊ					
I	Thiết bị CBTH				32,925,000	
1	Cấp liệu thùng VN	cái	5	350,000	1,750,000	Việt nam
2	Cấp liệu phụ gia, than	cái	4	165,000	660,000	Việt nam
3	Máy cán thô 1,2m DU VN	cái	1	560,000	560,000	Việt nam
4	Máy cán mịn 1200*800 DU VN	cái	1	560,000	560,000	Việt nam
5	Máy xa luân làm TT	cái	1	1,500,000	1,500,000	Việt nam
6	Máy cán mịn 1.200*800 tạo hình +HQ	cái		1,400,000	-	Việt nam
7	Máy cán mịn 1.200*800 tạo hình +HQ	cái	2	1,000,000	2,000,000	Việt nam
8	Máy nhào không lưới	cái	1	250,000	250,000	Việt nam
9	Máy nhào có lưới Hệ làm trang trí	cái	3	365,000	1,095,000	Việt nam
10	Máy nhào đùn hút chất không 500 và 600	cái	3	1,500,000	4,500,000	Việt nam
11	Hệ robot xếp gong tự động	hệ	2	3,800,000	7,600,000	TQ /AU
12	Hệ máy nghiền than	hệ	1	300,000	300,000	Việt nam
13	Hệ nghiền khô	hệ	1	9,100,000	9,100,000	
14	BT CL -> Nhào K.Luoi 900	m		5,000	-	
15	BT Nhào K.Luoi -> C. Thô 800	m		5,000	-	
16	BT Cthô -> C.mịn 900	m		5,000	-	
17	BT C.mịn -> BT rải đất 900	m		5,000	-	
18	BT TỪ CL -> Máy cán mịn - 600	m		5,000	-	
19	BT TỪ Cán mịn -> Máy đùn 550 và 650	m		5,000	-	
20	BT TỪ CL -> Máy nhào lưới lọc TT 600	m		5,000	-	
21	Hệ thống băng tải nhà ủ đất B900	m		5,000	-	
22	Hệ băng tải	m	340	5,000	1,700,000	
23	Balet gạch mộc	cái	10,000	220		CCDC phụ trợ - Vốn lưu động
24	Xe cải tiến	cái	30	1,000		
25	Vận chuyển thiết bị	TB	1	150,000	150,000	
26	Gia công KCT, lắp đặt thiết bị CBTH	hệ	1	950,000	950,000	03 hệ tạo hình
27	Hệ thống cấp nước	hệ	1	250,000	250,000	

STT	CHI PHÍ	ĐVT	KL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
II	Thiết bị lò nung hầm sấy				11,592,000	
1	Quạt hút khí thải số 18 lò nung	cái	2	150,000	300,000	
2	Quạt hút khí thải số 18 hầm sấy	cái	2	150,000	300,000	
3	Quạt hút khí thải số 12 hầm sấy	cái	2	100,000	200,000	
4	Quạt hút khí nóng lò nung số 14	cái	2	110,000	220,000	
5	Hệ thống cấp, hút khí lò	hệ	4	50,000	200,000	
6	Tời nâng lên lò nung	cái	2	20,000	40,000	
7	Tời cửa lò sấy + nung	cái	6	17,000	102,000	
8	Tời kéo goòng	hệ	1	60,000	60,000	
9	Xe phà điện	cái	2	150,000	300,000	
10	Kích đẩy thủy lực lò nung và lò sấy	cái	4	150,000	600,000	
11	Xe goòng bánh thép 3*4,5	cái	160	45,000	7,200,000	
12	Xe cải tiến VC gạch mộc	cái	30	1,000		CCDC phụ trợ Vốn lưu động
13	Xe cải tiến ra gạch thành phẩm	cái	45	1,000		
14	Balet xếp gạch TP	cái	20,000	150		
15	Vận chuyển thiết bị	hệ	1	150,000	150,000	
16	Hệ thống van lò	hệ	4	75,000	300,000	
17	Hệ thống cấp khí nóc lò	hệ	4	30,000	120,000	
18	Gia công, lắp đặt thiết bị LN-HS	hệ	2	750,000	1,500,000	
III	Thiết bị SX sản phẩm trang trí				4,800,000	
1	Máy thủy lực SX ngói trang trí	cái	20	60,000	1,200,000	
2	Máy SX ngói 6 mặt VN	cái	3	1,200,000	3,600,000	
3	Vỉ ngói các loại	cái	50,000	20		CCDC phụ trợ Vốn lưu động
IV	Các thiết bị phụ trợ				23,250,000	
1	Khuôn gạch các loại	cái	10	15,000	150,000	
2	Thiết bị cơ khí các loại	bộ	1	350,000	350,000	
3	Máy phát điện 2000 KVA	cái	1	2,000,000	2,000,000	
4	Trạm biến áp 3000 KVA và đường dây	hệ	1	3,000,000	3,000,000	
5	Máy ủi (Nhật) loại cũ	cái	2	1,000,000	2,000,000	
6	Máy đào 0,9m3 và 1,2m3	cái	2	1,000,000	2,000,000	
7	Máy xúc lật 2,5m3	cái	2	950,000	1,900,000	
8	Máy xúc lật 1,2m3-1,5m3	cái	2	750,000	1,500,000	

7

STT	CHI PHÍ	ĐVT	KL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
9	Máy nâng 2,5t	cái	7	300,000	2,100,000	
10	Máy nâng 3,5t - 4 t	cái	3	400,000	1,200,000	
11	Máy nén khí 50 KVA	cái	2	200,000	400,000	
12	Hệ Robot đóng gạch thành phẩm	Hệ	1	6,500,000	6,500,000	
13	Thiết bị văn phòng, TB nhà ăn ca	bộ	1	150,000	150,000	
	TỔNG CỘNG				72,567,000	

TỜ TRÌNH BẢNG TÍNH TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH (Giai đoạn I)

CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY GẠCH NGỎI CAO CẤP MỸ XUÂN- CHÂU ĐỨC

Đơn: đồng

Khoản mục	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền			
			Trước thuế	Thuế VAT	Sau thuế	
PHẦN A- NHÀ MÁY GẠCH NGỎI						
I	Chi phí xây dựng	Gxd				
	Chi phí xây dựng công trình chính, phụ trợ	I.1	Theo bảng tổng hợp chi phí XD	67,146,574,040	6,714,657,404	73,861,231,444
		Gtb	Theo bảng tổng hợp chi phí TB	50,927,272,727	5,092,727,273	56,020,000,000
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	Gqlda	(GXD + GTB)/tức VATx		-	
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	Gtv				34,325,000,000
	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi	Gtv1	(GXD + GTB)/tức VATx	-	-	
	Chi phí lập dự án khả thi	Gtv2	TT	90,909,091	9,090,909	100,000,000
	Chi phí thẩm định DADT	Gtv3	TT	204,545,455	20,454,545	225,000,000
	Chi phí thiết kế cơ sở	Gtv4	TT	27,272,727	2,727,273	30,000,000
	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và TDT	Gtv5	TT	136,363,636	13,636,364	150,000,000
	Chi phí thẩm định TKKTTC và tổng dự toán	Gtv6	TT	27,272,727	2,727,273	30,000,000
	Chi phí ban QLDA	Gtv7	TT	1,363,636,364	136,363,636	1,500,000,000
	Chi phí giám sát thi công XD	Gtv8	TT	-	-	
	Chi phí đánh giá tác động môi trường	Gtv9	TT	72,727,273	7,272,727	80,000,000
	Chi phí đào tạo	Gtv10	TT	181,818,182	18,181,818	200,000,000
	Chi phí chạy thử thiết bị CBTH và sấy lò	Gtv11	TT	272,727,273	27,272,727	300,000,000
	Chi phí nghiệm thu bàn giao, quyết toán	Gtv12	TT	90,909,091	9,090,909	100,000,000
	Chi phí khảo sát địa chất	Gtv13	TT	18,181,818	1,818,182	20,000,000
	Chi phí xin cấp điện, nước	Gtv14	TT	45,454,545	4,545,455	50,000,000
	Chi phí lập hồ sơ hoàn công, tổng quyết toán	Gtv15	TT	90,909,091	9,090,909	100,000,000
	Chi phí hệ thống PCCC	Gtv16	TT	1,363,636,364	136,363,636	1,500,000,000
	Xe ô tô con	Gtv17	TT	0	0	

Khoản mục	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền		
			Trước thuế	Thuế VAT	Sau thuế
Lãi vay trong thời gian xây dựng	Gtv18	TT	8,000,000,000	0	8,000,000,000
Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng (8,4 ha)	Gtv19	TT	13,340,000,000	0	13,340,000,000
Chi phí mua đất mở đường vào nhà máy	Gtv20	TT	2,363,636,364	236,363,636	2,600,000,000
Chi phí chuyển nhượng dự án		19,5 tỉ - (Gtv19 + Gtv4 + Gtv5)	6,000,000,000	0	6,000,000,000
CHI PHÍ DỰ PHÒNG	GDP	5%	5,909,090,909	590,909,091	6,500,000,000
Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	GDP1	(GXD+GTB+GQLDA+GTV+GK) x			
Chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá	GDP2				
TỔNG DỰ TOÁN (NHÀ MÁY)					170,706,231,444
<u>PHẦN B- MÔ SẾT</u>					
I	Chi phí xây dựng	Gxd			
	Xây dựng đường		Bảng tính		
	Đèn chiếu		Bảng tính		
	Nhà điều hành mô		272,727,273	27,272,727	300,000,000
			44,026,777	4,402,678	48,429,454.70
II	Chi phí quản lý dự án	Gqlda	326,736,119	32,673,612	359,409,731
III	Chi phí tư vấn đầu tư	Gtv	9,576,127,690	957,612,789	10,533,740,459
	Chi phí khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Gtv1	190,758,326	19,075,833	209,834,159
	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Gtv2	294,460,273	29,446,027	323,906,300
V	Chi phí chuyển nhượng dự án	Gtv3	10,000,000,000	-	10,000,000,000
IV	Chi phí dự phòng	Gdp	121,766,893	12,176,689	133,943,582
	Chi phí dự phòng phát sinh theo chi phí xd	Gdp1	113,647,345	11,364,735	125,012,080
	Chi phí dự phòng trượt giá	Gdp2	8,119,547	811,955	8,931,502
TỔNG DỰ TOÁN (MÔ SẾT)			Pb		26,107,704,858
TỔNG DỰ TOÁN DỰ ÁN			Pa + Pb		196,813,936,302

10

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ HÀNG MỤC (XL Giai Đoạn 1)
CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH NGÓI CAO CẤP MỸ XUÂN - CHÂU ĐỨC

ĐVT: đồng

STT	Khoản mục chi phí	ĐVT	Hệ số	Giá trị dự toán		Thành tiền
				Trước thuế	Sau thuế	
	PHẦN XÂY LẮP					
I	LÒ NUNG - HẦM SẤY			15,471,616,477	17,018,778,124	19,820,466,503
1.1	Lò nung - sấy phần xây dựng	hệ	1	11,415,909,004	12,557,499,905	12,557,499,905
1.2	Ray xe phà, ray ngoài lò	hệ	0.6	1,612,057,267	1,773,262,994	1,063,957,797
1.3	Khối xây xe goòng : 80 xe/1 lo	cái	80	18,161,509	19,977,660	1,598,212,801
1.4	Hầm sấy mini gạch	cặp	2	1,088,617,550	1,197,479,305	2,394,958,610
1.5	Hầm sấy mini ngói	cặp	1.5	1,336,871,146	1,470,558,260	2,205,837,391
I	NHÀ XƯỞNG			33,350,049,881	36,685,054,869	33,566,711,687
1.1	Nhà bao che lò		1	4,485,688,414	4,934,257,255	4,934,257,255
1.2	Nhà chế biến tạo hình		1	748,764,344	823,640,778	823,640,778
1.3	Nhà phơi mộc, xếp goong		1	3,074,995,502	3,382,495,053	3,382,495,053
1.4	Nhà phơi mộc, sấy mi ni		1	3,203,841,076	3,524,225,183	3,524,225,183
1.5	Nhà phơi mộc, tạo hình TT		1	3,302,370,771	3,632,607,849	3,632,607,849
1.6	Nhà tạo hình sản phẩm		1	3,215,773,852	3,537,351,237	3,537,351,237
1.7	Nhà kho than 1		1	1,324,724,846	1,457,197,330	1,457,197,330
1.8	Nhà kho than 2		1	1,124,108,662	1,236,519,529	1,236,519,529
1.9	Nhà chứa đất		1	2,261,919,003	2,488,110,903	2,488,110,903
1.10	Nhà cơ khí		1	905,568,207	996,125,028	996,125,028
1.11	Nhà kho phụ gia		1	704,565,116	775,021,628	775,021,628
1.12	Kho vật tư + Nhiên liệu		1	128,015,212	140,816,733	140,816,733
1.13	Nền sân Tphẩm		0.5	5,669,714,875	6,236,686,363	3,118,343,181
1.14	Nhà xưởng Hệ nghiền khô		1	3,200,000,000	3,520,000,000	3,520,000,000
II	PHỤ TRỢ			8,472,554,734	9,319,810,207	7,863,522,360
2.1	Nhà thương trực		1	44,600,950	49,061,045	49,061,045
2.2	Nhà vệ sinh nhân công		1	197,318,780	217,050,657	217,050,657
2.3	Nhà văn phòng		1	1,859,104,399	2,045,014,839	2,045,014,839
2.4	Nhà sinh hoạt cộng đồng		1	1,748,129,840	1,922,942,824	1,922,942,824
2.5	Nhà ở công nhân+ điện		0.5	2,647,796,086	2,912,575,694	1,456,287,847
2.6	Nhà xe		1	220,092,994	242,102,294	242,102,294
2.7	Bể nước 500m3		1	1,104,892,220	1,215,381,442	1,215,381,442
2.8	Bể nước PCCC		1	650,619,466	715,681,412	715,681,412

STT	Khoản mục chi phí	ĐVT	Hệ số	Giá trị dự toán		Thành tiền
				Trước thuế	Sau thuế	
III	HẠ TẦNG			11,464,118,995	12,610,530,894	12,610,530,894
3.1	San nền		1	3,018,888,115	3,320,776,927	3,320,776,927
3.2	Công tường rào		1	1,417,024,377	1,558,726,814	1,558,726,814
3.3	Đường nội bộ		1	1,973,542,954	2,170,897,249	2,170,897,249
3.4	Hệ thống thoát nước		1	3,044,059,236	3,348,465,159	3,348,465,159
3.5	Móng trạm biến áp		1	87,344,306	96,078,737	96,078,737
3.6	Cây xanh		1	100,000,000	110,000,000	110,000,000
3.7	Đường vào nhà máy		1	592,753,650	652,029,015	652,029,015
3.8	Trạm cân		1	318,181,818	350,000,000	350,000,000
3.9	Điện nhà máy		1	912,324,539	1,003,556,993	1,003,556,993
	TỔNG CỘNG			68,758,340,085	75,634,174,094	73,861,231,444

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ HẠNG MỤC (TB Giai Đoạn 1)

CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH NGÓI CAO CẤP MỸ XUÂN - CHÂU ĐỨC

ĐVT: 1000 đ

STT	CHI PHÍ	ĐVT	KL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
	PHẦN THIẾT BỊ					
I	Thiết bị CBTH				25,210,000	
1	Cấp liệu thùng VN	cái	3	350,000	1,050,000	Việt nam
2	Cấp liệu phụ gia, than	cái	4	165,000	660,000	Việt nam
3	Máy cán thô 1,2m DU VN	cái	1	560,000	560,000	Việt nam
4	Máy cán mịn 1200*800 DU VN	cái	1	560,000	560,000	Việt nam
5	Máy xa luân làm TT	cái	1	1,500,000	1,500,000	Việt nam
6	Máy cán mịn 1.200*800 tạo hình +HQ	cái		1,400,000	-	Việt nam
7	Máy cán mịn 1.200*800 tạo hình +HQ	cái	1	1,000,000	1,000,000	Việt nam
8	Máy nhào không lưới	cái	1	250,000	250,000	Việt nam
9	Máy nhào có lưới Hệ làm trang trí	cái	2	365,000	730,000	Việt nam
10	Máy nhào đùn hút chất không 500 và 600	cái	2	1,500,000	3,000,000	Việt nam
11	Hệ robot xếp gong tự động	hệ	1	3,800,000	3,800,000	TQ /AU
12	Hệ máy nghiền than	hệ	1	300,000	300,000	Việt nam
13	Hệ nghiền khô	hệ	1	9,100,000	9,100,000	
14	BT CL -> Nhào K.Luoi 900	m		5,000	-	
15	BT Nhào K.Luoi -> C. Thô 800	m		5,000	-	
16	BT Cthô -> C.mịn 900	m		5,000	-	
17	BT C.mịn -> BT rải đất 900	m		5,000	-	
18	BT TỪ CL -> Máy cán mịn - 600	m		5,000	-	
19	BT TỪ Cán mịn -> Máy đùn 550 và 650	m		5,000	-	
20	BT TỪ CL -> Máy nhào lưới lọc TT 600	m		5,000	-	
21	Hệ thống băng tải nhà ủ đất B900	m		5,000	-	
22	Hệ băng tải	m	270	5,000	1,350,000	
23	Balet gạch mộc	cái	5,000		-	
24	Xe cải tiến	cái	30		-	
25	Vận chuyển thiết bị	TB	1	150,000	150,000	
26	Gia công KCT, lắp đặt thiết bị CBTH	hệ	1	950,000	950,000	03 hệ tạo hình
27	Hệ thống cấp nước	hệ	1	250,000	250,000	

STT	CHI PHÍ	ĐVT	KL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
II	<u>Thiết bị lò nung hầm sấy</u>				5,965,000	
1	Quạt hút khí thải số 18 lò nung	cái	1	150,000	150,000	
2	Quạt hút khí thải số 18 hầm sấy	cái	1	150,000	150,000	
3	Quạt hút khí thải số 12 hầm sấy	cái	1	100,000	100,000	
4	Quạt hút khí nóng lò nung số 14	cái	1	110,000	110,000	
5	Hệ thống cấp, hút khí lò	hệ	2	50,000	100,000	
6	Tời nâng lên lò nung	cái	1	20,000	20,000	
7	Tời cửa lò sấy + nung	cái	5	17,000	85,000	
8	Tời kéo goòng	hệ	1	60,000	60,000	
9	Xe phà điện	cái	2	150,000	300,000	
10	Kích đẩy thủy lực lò nung và lò sấy	cái	2	150,000	300,000	
11	Xe goòng bánh thép 3*4,5	cái	80	45,000	3,600,000	
12	Xe cải tiến VC gạch mộc	cái	30	1,000	30,000	
13	Xe cải tiến ra gạch thành phẩm	cái	30		-	
14	Balet xếp gạch TP	cái	10,000		-	
15	Vận chuyển thiết bị	hệ	1		-	
16	Hệ thống van lò	hệ	2	75,000	150,000	
17	Hệ thống cấp khí nóc lò	hệ	2	30,000	60,000	
18	Gia công, lắp đặt thiết bị LN-HS	hệ	1	750,000	750,000	
III	<u>Thiết bị SX sản phẩm trang trí</u>				3,120,000	
1	Máy thủy lực SX ngói trang trí	cái	12	60,000	720,000	
2	Máy SX ngói 6 mặt VN	cái	2	1,200,000	2,400,000	
3	Vì ngói các loại	cái	40,000		-	
IV	<u>Các thiết bị phụ trợ</u>				21,725,000	
1	Khuôn gạch các loại	cái	5	15,000	75,000	
2	Thiết bị cơ khí các loại	bộ	1	350,000	350,000	
3	Máy phát điện 2000 KVA	cái	1	2,000,000	2,000,000	
4	Trạm biến áp 3000 KVA và đường dây	hệ	1	3,000,000	3,000,000	
5	Máy ủi (Nhật) loại cũ	cái	2	1,000,000	2,000,000	
6	Máy đào 0,9m3 và 1,2m3	cái	2	1,000,000	2,000,000	
7	Máy xúc lật 2,5m3	cái	2	950,000	1,900,000	
8	Máy xúc lật 1,2m3-1,5m3	cái	1	750,000	750,000	
9	Máy nâng 2,5t	cái	6	300,000	1,800,000	

STT	CHI PHÍ	ĐVT	KL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
10	Máy nâng 3,5t - 4 t	cái	2	400,000	800,000	
11	Máy nén khí 50 KVA	cái	2	200,000	400,000	
12	Hệ robot đóng gạch thành phẩm	hệ	1	6,500,000	6,500,000	
13	Thiết bị văn phòng, TB nhà ăn ca	bộ	1	150,000	150,000	
	TỔNG CỘNG				56,020,000	

Phú Mỹ, ngày 19 tháng 03 năm 2021.

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói gốm Xây Dựng Mỹ Xuân;

II. MỤC ĐÍCH, NHU CẦU SỬ DỤNG VỐN:

Toàn bộ số vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho Dự án Mò Sét và Nhà Máy sản xuất Gạch Ngói tại xã Suối Rao, huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

III- CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH:

- | | | |
|-----------------------------------|---|--|
| 1. Tên cổ phiếu | : | Cổ phiếu Công ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân. |
| 2. Mã cổ phiếu | : | GMX |
| 3. Loại cổ phiếu | : | Cổ phiếu phổ thông. |
| 4. Mệnh giá cổ phiếu | : | 10.000 đồng/cổ phiếu. |
| 5. Vốn điều lệ hiện nay | : | 53.206.940.000 đồng. |
| 6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành | : | 5.320.694 cổ phiếu. |
| 7. Hình thức phát hành | : | Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. |

- Phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu.
8. **Đối tượng phát hành** : Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
9. **Số lượng cổ phiếu phát hành** : 8.237.389 cổ phiếu (tám triệu hai trăm ba mươi bảy triệu ba trăm tám mươi chín tám ngàn tám mươi ba cổ phiếu).
10. **Tỷ lệ thực hiện quyền** : Chi tiết tại cơ cấu vốn phát hành (IV)

IV- CƠ CẤU VỐN PHÁT HÀNH:

1. Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: Chia cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước và chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020.

1. **Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân.
2. **Mã cổ phiếu** : GMX
3. **Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông
4. **Mệnh giá cổ phiếu** : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện nay** : 53.206.940.000 đồng
6. **Số lượng cổ phiếu đã phát hành** : 5.320.694 cổ phiếu
7. **Hình thức phát hành** : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
8. **Đối tượng phát hành** : Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty có tên trong Danh sách tổng hợp phân bổ quyền do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
9. **Số lượng cổ phiếu phát hành** : 3.720.110 cổ phiếu (ba triệu bảy trăm hai mươi ngàn một trăm mười cổ phiếu).
10. **Tỷ lệ thực hiện quyền** : 70% tương ứng tỷ lệ 100:70
*** Chia cổ phiếu thưởng** : 50% tương ứng tỷ lệ 100:50 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 50 cổ phiếu phát hành).
 (từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước).

- * Chi trả cổ tức năm : 20% tương ứng tỷ lệ 100:20 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu phát hành).
- 2020 bằng cổ phiếu.
11. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành.
Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
Quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 115:70, cổ đông A nhận được $115 \times 70\% = 80,5$ cổ phiếu phát hành. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A nhận được 80 cổ phiếu phát hành. Số cổ phiếu lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
13. Nguồn vốn sử dụng : Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ đầu tư phát triển, Vốn khác và lợi nhuận chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020.
14. Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến Quý 3 năm 2021, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
15. Đăng ký niêm yết bổ sung : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành tăng thêm theo quy định hiện hành.

2. Phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân.
2. Mã cổ phiếu : GMX
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

4. **Mệnh giá cổ phiếu** : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ** (sau phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu) : 90.408.040.000 đồng
6. **Số lượng cổ phiếu đã phát hành** : 9.040.804 cổ phiếu
7. **Hình thức phát hành** : Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
8. **Đối tượng phát hành** : Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty có tên trong Danh sách thực hiện quyền tổng hợp phân bổ quyền mua cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
9. **Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến** : 4.517.279 cổ phiếu (bốn triệu năm trăm mười bảy ngàn hai trăm bảy mươi chín cổ phiếu).
10. **Tỷ lệ thực hiện quyền** : 50% tương ứng tỷ lệ 100:50 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận quyền mua thêm 50 cổ phiếu phát hành).
11. **Hạn chế chuyển nhượng** : Cổ phiếu phát hành bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
12. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ** : Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
Vi dụ: Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 115:50, cổ đông A nhận được quyền mua $115 \times 50\% = 57,5$ cổ phiếu phát hành. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A nhận được quyền mua 57 cổ phiếu phát hành. Số cổ phiếu lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
13. **Giá chào bán** : - Giá dự kiến: **12.000 đồng/cổ phiếu**
- ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định giá chào bán căn cứ theo điều kiện thực tế khi thực hiện thủ tục phát hành.
- Giá chào bán được xác định trên nguyên tắc cân đối giữa giá trị thị trường của cổ phiếu VND và giá trị sổ sách của cổ phiếu VND tại

14. Nguyên tắc xác định giá chào bán

thời điểm thực hiện thủ tục chào bán, tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành cổ phiếu, mức độ pha loãng của cổ phiếu sau phát hành.

a. Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân tại thời điểm trên BCTC đã được kiểm toán gần nhất.

* *Giá trị sổ sách = Nguồn vốn chủ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành.*

* *Giá trị sổ sách Tại thời điểm 31/12/2020:*

$93.651.483.383/5.314.448=17.622$ đồng/cổ phiếu.

b. Giá thị trường cổ phiếu Công ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân tại SGD Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong 10 phiên giao dịch (từ ngày 05/03/2021 đến 18/03/2021)

$(25.600+25.200+24.800+26.000+26.000+26.000+25.800+27.400+27.000+26.700)/10 = 26.050$ đồng/cổ phiếu.

c. Giá bình quân: $(17.622+26.050)/2 = 21.836$ đồng/cổ phiếu.

d. Giá điều chỉnh: Giá bình quân/(1+tỷ lệ phát hành cổ phiếu).

$21.836/(1+50\%) = 14.557$ đồng/cổ phiếu.

e. Giá đề xuất: Căn cứ vào nhu cầu huy động vốn, nhằm tăng khả năng huy động vốn của Công ty, HĐQT xin đề xuất giá phát hành **12.000 đồng / cổ phiếu. (PA 2019: 11.000)**

15. Mức độ pha loãng cổ phiếu

Việc chào bán cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

a. Pha loãng giá cổ phiếu:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I1 \times Pr1)}{1 + I1}$$

Trong đó:

Ptc : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

PRt-1: Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền

PR1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I1: Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

b. Rủi ro pha loãng EPS:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm 2021.

c. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

d. Về tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết:

Đối với việc phát hành bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết sẽ bị giảm tương ứng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện đánh giá chi tiết về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo theo quy định.

16. Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến Quý 3 năm 2021, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
17. Đăng ký niêm yết bổ sung : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành tăng thêm theo quy định hiện hành.
18. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua (nếu có): Đối với số lượng cổ phiếu chưa phát hành hết do cổ đông hiện hữu không mua/hoặc mua không hết, Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định, với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phát hành hết cho cổ đông hiện hữu khi được Hội đồng Quản trị chào bán cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Việc xử lý cổ phiếu không phân phối hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

VII. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan để hoàn tất việc phát hành.

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành như trên.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: Thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật sau khi có Giấy xác nhận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về Báo cáo kết quả phát hành.

- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

- Chủ động bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**